| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÁT XÁT**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ | *Bát Xát, ngày 18 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Trần Thị P - Sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Đức L - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đức L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/3/2021 tại UBND xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính do tính cách trái ngược, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong cách xây dựng kinh tế, xây dựng hạnh phúc gia đình từ đó giữa vợ chồng anh chị không còn tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, hôn nhân không có hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên tham gia khuyên bảo hòa giải nhiều lần, nhưng anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn, mà mâu thuẫn ngày càng trầm

trọng hơn và từ cuối năm 2021 anh chị đã tự sống ly thân, không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đức L không có con chung, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đức L thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đức L.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đức L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 0001005 ngày 30/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đức L đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã K, huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

**THẨM PHÁN**
***(Đã ký)***

**Phạm Thị Thu Hằng**